

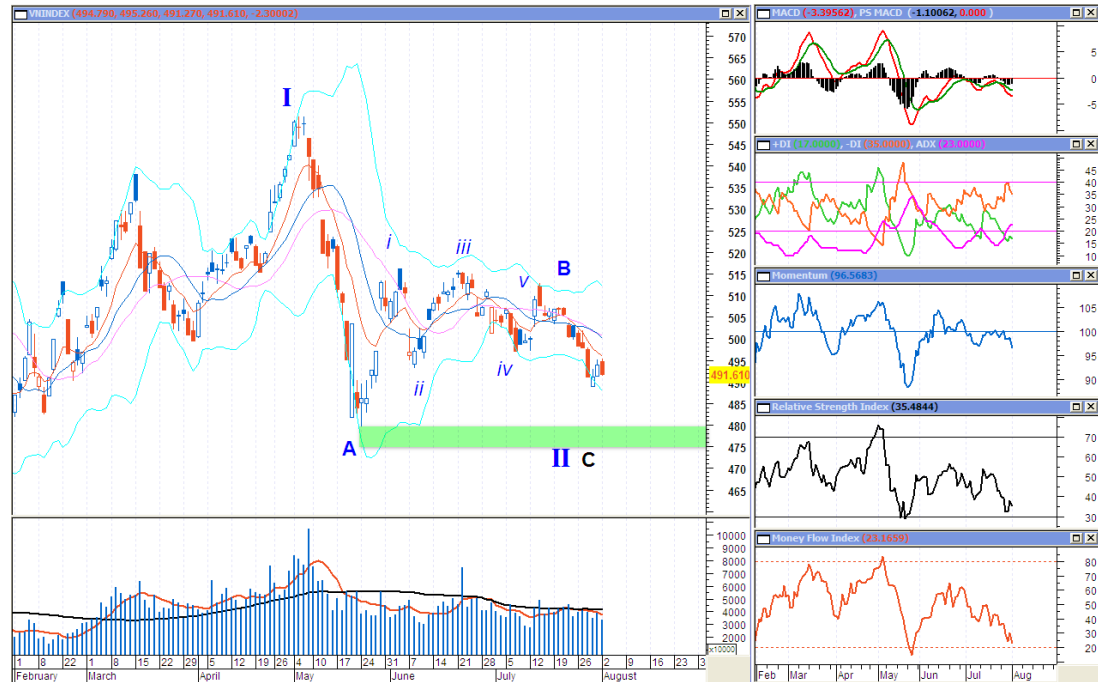
### NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

**Hose:**

**Xu thế giảm giá**

*Chuyên viên Phân tích*

**Lê Thanh Tùng**



Như đã dự báo về biến động giảm giá có thể dẫn tới giảm điểm của VN-Index trong bản tin tuần, khởi đầu phiên với mức tăng gần 1 điểm, VN-Index đã dần giảm điểm và đóng cửa tại mức -0,47% mặc dù đã có lúc chỉ số hồi phục lên mức trên tham chiếu. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index đóng cửa tại 491,61 điểm, có 140 cổ phiếu giảm giá và 61 cổ phiếu tăng giá. Giá trị giao dịch đạt mức thấp tại 1.125 tỷ, trong đó tập trung chủ yếu ở nhóm Penny stocks và đây cũng là nhóm có khối lượng tăng khá mạnh ngày hôm nay.

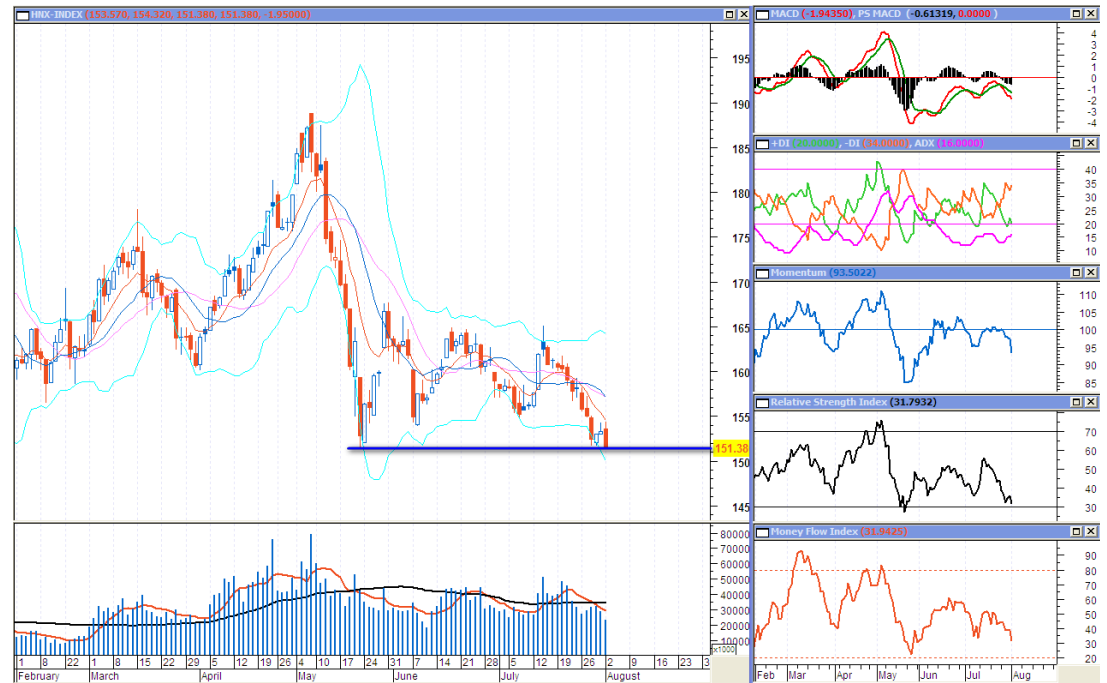
Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục có phiên bán ròng về khối lượng thứ 6 liên tiếp khi khối này bán ròng 628.587 cổ phiếu trong phiên giao dịch hôm nay. Tuy nhiên, tính về giá trị giao dịch, nhà đầu tư nước ngoài đã mua ròng hơn 14 tỷ. Động thái giao dịch của khối ngoại cho thấy khả năng khối này đang cơ cấu lại danh mục. Các cổ phiếu được mua vào nhiều nhất gồm CTD, DPM, BVH trong khi các cổ phiếu được bán ra mạnh nhất gồm VSH, HPG, SAM...

VN-Index có phiên giảm điểm sau hai phiên tăng đang củng cố kịch bản giảm giá theo sóng điều chỉnh C trong lý thuyết sóng Elliot. Tuy nhiên, mức biến động của phiên giao dịch hôm nay không thể hiện thị trường sẽ ngay lập tức giảm điểm trong phiên giao dịch tiếp theo. Mức kháng cự gần nhất của VN-Index tiếp tục duy trì tại khu vực 500 điểm trong khi đó mức hỗ trợ ngắn hạn tại 488 điểm không được đánh giá cao. Các mức hỗ trợ mạnh hơn được xác định tại 485 điểm và vùng 475 – 480 điểm. Các chỉ báo tiếp tục thể hiện VN-Index đang trong xu thế giảm giá và chưa đi vào vùng quá bán.

Thị trường tiếp tục diễn biến theo kịch bản đã dự báo, do đó, các khuyến nghị đầu tư cho tới hiện tại không có thay đổi. Những nhà đầu tư giá trị có thể kiên nhẫn mua dần cổ phiếu. Nhà đầu cơ ngắn hạn nên hạn chế mua vào, có thể bán bớt danh mục nhằm đảm bảo an toàn, có thể chờ đợi mua vào khi VN-Index giảm về vùng hỗ trợ thấp hơn.

## HNX:

### Thách thức hỗ trợ



HNX-Index có phiên giảm điểm khá mạnh khi đóng cửa tại 151,38 điểm, giảm tới 1,27%. Trong phiên, chỉ số chỉ thật sự tăng điểm chủ động trong 30 phút đầu phiên. Ngay trước khi đột ngột lệnh xác định giá mở cửa của HSX kết thúc, HNX-Index đã giảm điểm. Diễn biến của chỉ số đang cho thấy tính phụ thuộc của HNX-Index và biến động của VN-Index. Điều đó hàm ý tâm lý nhà đầu hiện tại vẫn yếu, thiếu ổn định và là một dấu hiệu của xu thế giảm giá. Khối lượng khớp lệnh trong phiên giảm mạnh cùng chỉ số có nguyên nhân quan trọng từ việc mức dư mua tại các mức giá không lớn, sức cầu hỗ trợ thị trường thấp.

Mức hỗ trợ 151 điểm theo phân tích kỹ thuật vẫn đang đóng vai trò quan trọng trong việc cản đà giảm của HNX-Index. Tuy nhiên, việc chỉ số chỉ hồi phục 2 ngày và nhanh chóng giảm về hỗ trợ này đang thể hiện sức mạnh của xu thế giảm tương đối lớn. Mặt khác, biến động của chỉ số trong 4 phiên giao dịch gần nhất cũng đang thể hiện một hình mẫu tiếp diễn xu thế. Cùng với biến động của các chỉ báo, có thể thấy khả năng HNX-Index xuyên thủng hỗ trợ sẽ khá cao. Với kịch bản đó, HNX-Index có thể tiến tới vùng hỗ trợ tiếp theo tại 145 – 148 điểm.

Từ các phân tích trên có thể nhận thấy rủi ro bình quân khi đầu tư vào các cổ phiếu niêm yết tại HNX trong ngắn hạn vẫn duy trì ở mức lớn. Mặt khác, diễn biến đang thể hiện sự thoái lui của dòng tiền đầu cơ khỏi các mã cổ phiếu nhỏ. Những nhà đầu cơ ngắn hạn có thể tiếp tục bán ra khi mức hỗ trợ bị xuyên thủng và mua vào quanh vùng 148 điểm hoặc lựa chọn những mã cổ phiếu có cơ bản tốt mua tích lũy cho mục tiêu trung, dài hạn.

## TIN KINH TẾ

Nguồn: Reuters, Google  
Finance; CNNMoney,  
CNBC

Dow Jones, S&P500, Nasdaq



FTSE 100



Nikkei 225



Shanghai Index



Kinh tế Mỹ tăng trưởng chậm hơn kỳ vọng, thị trường chứng khoán đóng cửa phiên cuối tuần trong sắc đỏ. Khủng hoảng nợ tạm lắng xuống, chứng khoán châu Âu có tháng giao dịch tốt nhất sau 4 tháng giảm liên tiếp trước đó. Chứng khoán châu Á mở cửa phiên đầu tuần trong sắc xanh, hỗ trợ bởi xuất khẩu khả quan của Nhật, Hàn Quốc.

**Kinh tế Mỹ hồi phục chậm hơn kỳ vọng.** Mặc dù nhiều tín hiệu gần đây cho thấy đà hồi phục của nền kinh tế này đã suy giảm đáng kể, tuy nhiên số liệu ước tính GDP quý II đã gây thất vọng lớn với mức tăng trưởng theo quý chỉ đạt 2,4%. Rõ ràng kỳ vọng vào kinh tế của người dân Mỹ đã giảm đáng kể trong thời gian gần đây do ảnh hưởng từ thị trường việc làm khó khăn và những lo ngại ảnh hưởng tiêu cực từ các nền kinh tế khác như châu Âu và Trung Quốc. Niềm tin tiêu dùng liên tiếp giảm trong thời gian gần đây, người dân tăng cường tiết kiệm thay vì chi tiêu do lo ngại những khó khăn trong tương lai khiến các ngành sản xuất và dịch vụ bị ảnh hưởng lớn. Tỷ lệ tiết kiệm từ 5,5% (số liệu đã điều chỉnh) trong Q1 đã tăng lên 6,2% trong Q2, cũng trong Q2, mức thu nhập tăng 4,4% trong khi chi tiêu tiêu dùng chỉ tăng 1,6%. Dự báo về thị trường lao động sẽ tiếp tục xấu đi trong tháng 7, với tỷ lệ thất nghiệp có thể lên tới 9,6%.

Quan điểm của FED về điều kiện kinh tế cũng đã có sự điều chỉnh trong thời gian gần đây đồng thời cơ quan này cũng cam kết sẽ đưa ra các biện pháp cần thiết nếu đà hồi phục kinh tế tiếp tục xấu đi. Tuần này, Ủy ban thị trường mở của FED (FOMC) sẽ họp và thị trường kỳ vọng sẽ có những hành động cụ thể được đưa ra.

**Khu vực công nghiệp tại Trung Quốc tăng trưởng chậm.** Chỉ số PMI của Trung Quốc tháng 7 chỉ đạt 51,2 điểm, giảm so với mức 52,1 của tháng trước. Đây là mức thấp nhất trong vòng 17 tháng qua của chỉ số này. Mặc dù mức điểm trên 50 cho thấy khu vực công nghiệp vẫn tăng trưởng, tuy nhiên đà tăng trưởng đã giảm đi trông thấy trong những tháng gần đây. Kể từ đầu năm, Bắc Kinh đã liên tiếp đưa ra các biện pháp nhằm giảm nhiệt nền kinh tế, đặc biệt là khu vực bất động sản. Nhiều phân tích cho rằng động thái của Bắc Kinh sẽ tác động tiêu cực tới kinh tế Trung Quốc trong thời gian tới. Đây là một tín hiệu cảnh báo những khó khăn nền kinh tế thế giới đang phải đối mặt khi tại Mỹ, đà hồi phục cũng giảm sút mạnh so với đầu năm. Hiện Trung Quốc đã vươn lên trở thành nền kinh tế lớn thứ 2 thế giới với GDP năm 2009 đạt khoảng 4900 tỷ USD.

**Việt Nam: thu hút vốn ODA giảm, giải ngân vẫn khả quan.** Thu hút vốn ODA của Việt Nam đã giảm tháng thứ 3 liên tiếp, tới cuối tháng 7 tổng vốn đăng ký mới chỉ đạt 9,1 tỷ USD giảm 32% so với cùng kỳ năm 2009. Tuy nhiên số vốn thực hiện 7 tháng đầu năm (6,4 tỷ USD) vẫn tương đối khả quan so với cùng kỳ năm ngoái (6,3 tỷ USD) và so với chỉ tiêu 10-11 tỷ USD được Chính phủ đặt ra cho năm nay.

Rõ ràng những khó khăn trong hồi phục kinh tế tại Mỹ và khủng hoảng nợ công tại châu

Âu giai đoạn đầu năm nay đã bắt đầu tác động tới đầu tư vào Việt Nam. Tuy nhiên cùng với sự ổn định tương đối của Việt Nam so với các nước trong khu vực, tiềm năng phát triển của Việt Nam vẫn là điểm mạnh để thu hút đầu tư nước ngoài khi kinh tế vượt qua giai đoạn khó khăn. Thời gian gần đây, chiến lược thu hút đầu tư nước ngoài của chính phủ đã có sự chuyển biến, tập trung hơn vào chất lượng đầu tư, giảm đầu tư giàn trải, đặc biệt các lĩnh vực đem lại hiệu quả kinh tế thấp và gây ô nhiễm môi trường.

**Tỷ giá USD/VND tăng kịch biên độ.** Giá bán USD niêm yết chính thức tại Vietcombank cuối tuần qua đã tăng kịch biên độ lên mức 19.100 VND/USD. Trong khi đó tại thị trường tự do, giá USD bán ra tăng lên trên 19.250 VND/USD. Một số thời điểm, giá mua vào tiến sát gần mức bán ra, điều chỉ xảy ra trong những trường hợp khan hiếm ngoại tệ.

Mặc dù xu hướng biến động tỷ giá vẫn chưa có chiều hướng chững lại, tuy nhiên với dữ liệu mà chúng tôi có được, hiện chưa phải thời điểm để lo ngại thái quá về tỷ giá. Yếu tố tâm lý vẫn chi phối mạnh mẽ trên thị trường ngoại tệ tại Việt Nam.

## THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Nguồn: Reuters, Google  
Finance; CNNMoney,  
CNBC

### Giá dầu kỳ hạn (NYMEX)



### Giá vàng kỳ hạn (NYMEX)



**Giá dầu thô hồi phục trên 79 USD/thùng.** Thông tin vĩ mô từ Mỹ khiến giá dầu điều chỉnh vào cuối tuần trước, tuy nhiên sự kỳ vọng được củng cố bởi một số dấu hiệu cho thấy doanh nghiệp vẫn tiếp tục đầu tư mở rộng sản xuất cho thấy kinh tế có thể cải thiện. Thông tin về khả năng hình thành bão nhiệt đới trên biển Đại Tây Dương. Giá dầu thô hồi phục trên mức 79 USD/thùng trong phiên sáng nay tại thị trường châu Á.

**Giá gas tự nhiên tăng 1% trong phiên mở cửa sáng nay tại châu Á.** Giá khí tự nhiên đã vẫn trong xu thế giảm kể từ đầu năm trở lại đây. So với đầu năm 2010, giá gas đã mất hơn 20%. Sự hồi phục của giá gas trong một vài phiên gần đây được đánh giá không bền vững do giới đầu cơ chốt những hợp đồng kỳ hạn. Thời tiết ấm lên có thể ủng hộ giá gas về trung hạn.

**Giá vàng giao động trong biên độ hẹp.** Khủng hoảng nợ công tại châu Âu lắng xuống sau khi CEBS công bố báo cáo thanh tra ngân hàng châu Âu cho thấy phần lớn các ngân hàng vẫn “khỏe mạnh” trước những diễn biến xấu có thể xảy ra. Chính điều này đã lấy đi một phần vai trò “tránh bão” của vàng. Từ mức đỉnh trên 1.266 USD/oz thiết lập cuối tháng Sáu, giá vàng đã liên tiếp giảm và dao động dưới mốc 1.200 USD/oz.

Giá đồng giao sau 3 tháng tại Luân Đôn đóng cửa ở 7.231 USD/tấn, so với 7.165 USD phiên trước đó. Giá cũng đạt mức cao nhất kể từ ngày 04/5 giữa phiên khi lên tới 7.283 USD/tấn.

Như vậy trong tháng 7, giá đồng trên cả hai thị trường lớn đều đã tăng 10%, chủ yếu nhờ nhu cầu từ Trung Quốc và các thông tin kinh tế Mỹ hồi phục.

**Giá thép trong nước tăng từ 200.000 tới 700.000 đồng/tấn, nhu cầu giảm.** Thép miền

Nam (Tổng công ty Thép Việt Nam-VNSteel) tăng khoảng 700 nghìn đồng/tấn, thép Việt Hàn tăng 200 nghìn đồng/tấn, Thép Việt Đức có mức tăng thấp nhất 100 nghìn đồng/tấn. Đợt tăng này được cho là do giá phôi thép thế giới có biến động tăng khoảng 60USD/tấn trong tháng 7 so với tháng 6. Theo dự báo của Hiệp hội thép Việt Nam, mức tiêu thụ thép trên thị trường trong tháng 7 tương đối khả quan, tuy nhiên thực tế khảo sát do báo VnEconomy thực hiện cho thấy sức mua trong tháng 7 giảm nhiều so với những tháng trước do đợt tăng giá hồi tháng 3 khiến nhiều chủ công trình có nhu cầu thép đã nhập một lượng lớn để phòng giá tiếp tục tăng, thời điểm này cũng sắp hết mùa cao điểm của xây dựng nên nhu cầu giảm sút.

**Giá đường thô tiếp tục tăng.** Giá đường thô giao tháng 10 tại New York tăng 0,63 cent, tương đương 3,39% lên 19,50 cent/lb – cao nhất kể từ giữa tháng 3 năm nay. Những khó khăn về nguồn cung và xuất khẩu từ cảng Santos (Brazil) chưa được nối lại là nguyên nhân đẩy giá đường lên cao. Giới phân tích cho rằng, trên đồ thị kỹ thuật, giá đường đang đi lên. Nếu vượt qua mốc 20 cent/lb, thị trường sẽ được hỗ trợ rất mạnh.

## LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

### Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá	Thời gian nhận đặt cọc
Xí nghiệp Vận tải Hàng không Miền Nam (lần 2)	43.5	1,952,400	10,000	09/08/2010	Từ 20/7/2010
Công ty Bảo Hiểm BIDV	660	11,512,091	10,200	05/08/2010	0
Công ty Cổ phần Tasco	135	4,100,000	20,000	02/08/2010	12/07/2010 đến 26/7/2010

### Danh sách các công ty mới nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Xây dựng dân dụng Công nghiệp số 1 – Đồng Nai	HNX	15.372	27/07/2010
CTCP Vật tư Tổng hợp Phú Yên	HNX	117	22/07/2010
CTCP Phát triển Phụ gia và Sản phẩm	HNX	27.225	20/07/2010
CTCP Đầu tư Thiết bị và Xây lắp Điện Thiên Trường	HNX	25	20/07/2010
CTCP thương mại bia Hà Nội	HNX	31.23	13/07/2010
Công ty Cổ phần Chế biến Thủy sản và Xuất nhập khẩu Cà Mau	HSX	114.96797	13/07/2010
CTCP Lilama 7	HNX	50	09/07/2010
CTCP Đầu tư và Phát triển Miền Trung	HNX	100	07/07/2010
CTCP Tập đoàn Mai Linh Bắc Trung Bộ	HNX	70.1713	07/07/2010
CTCP Cấp nước Thủ Đức	HSX	85	06/07/2010
CTCP Chế biến Hàng xuất khẩu Cầu Tre	HSX	117	05/07/2010
CTCP Đầu tư Xây dựng Bạch Đằng TMC	HNX	26	02/07/2010
Công ty Cổ phần Đầu tư địa ốc Khang An	HSX	200	01/07/2010
CTCP Công nghệ Viễn thông VITECO	HNX	15.61244	01/07/2010

### Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết



Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Nhà đất COTEC	HSX	100	26/07/2010
CTCP Bao bì Hà Tiên	HNX	40	23/07/2010
Công ty Cổ phần Sông Đà 11 Thăng Long	HNX	50	23/07/2010
Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Điện 1	HSX	100	22/07/2010
CTCP Docimexco	HSX	132	20/07/2010
CTCP Chương Dương	HSX	124.65715	20/07/2010
CTCP Tài chính quốc tế và Phát triển doanh nghiệp IDJ	HNX	326	16/07/2010
CTCP Công viên nước Đầm Sen	HSX	84.5	13/07/2010
CTCP Khoáng sản và Cơ khí	HNX	20.23895	13/07/2010
CTCP Sông đà Cao Cường	HNX		12/07/2010
Công ty Cổ phần Thủy sản Việt Thắng	HSX	180.25509	09/07/2010
CTCP Xuất nhập khẩu hàng không	HNX	25.9274	09/07/2010
CTCP Cấp nước Chợ Lớn	HSX	130	09/07/2010
CTCP Xây lắp và phát triển dịch vụ bưu điện Quảng Nam	HNX	15	08/07/2010
CTCP Vận tải Vinaconex	HNX	200	08/07/2010
CTCP Địa ốc Sài Gòn Thương Tín	HNX	1000	08/07/2010
CTCP Y Dược phẩm Vimedimex.	HSX	81.41196	07/07/2010
CTCP Đầu tư phát triển Công nghệ Điện tử- Viễn thông	HSX	177	05/07/2010

### Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
Quỹ đầu tư Năng động Việt Nam	VFMVF A	HSX	240.44	10,300	09/08/2010
Công ty Cổ phần Quốc Cường Gia Lai	QCG	HSX	601.57		09/08/2010
CTCP Vinam	CVN	HNX	10.00		06/08/2010
CTCP Sơn Hải Phòng	HPP	UPCOM	59.00		05/08/2010
CTCP Đầu tư và Phát triển Công nghệ Văn Lang	VLA	HNX	10.80		04/08/2010

Nguồn: HSX, HSX

### Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Sau khi tăng nhẹ trong 2 phiên giao dịch cuối tuần, hôm nay cả 2 sàn HSX và HNX lại đều giảm điểm: chỉ số VN-Index giảm 2,3 điểm (- 0,47%) và chỉ số HNX-Index giảm 1,95 điểm (- 1,27%). Phần lớn các mã cổ phiếu của các công ty thuộc tập đoàn Dầu khí PVN cũng mất điểm. Trong đó, nhóm cổ phiếu có vốn hóa trung bình là giảm ít nhất và nhóm cổ phiếu có vốn hóa nhỏ là giảm nhiều nhất: PVR giảm 1.300 đồng (- 5,94%), PDC giảm 1.100 đồng (- 5,23%), PVE giảm 800 đồng (- 3%) ... Trong phiên hôm nay, mã PVF và PVT đứng giá tham chiếu, chỉ có DPM, PXS, PGS và PSI là tăng điểm: PXS tăng 2,68% với khối lượng giao dịch đạt gần 700 nghìn đơn vị và PSI tăng 1,15%, khối lượng giao dịch đạt 451,7 nghìn đơn vị.

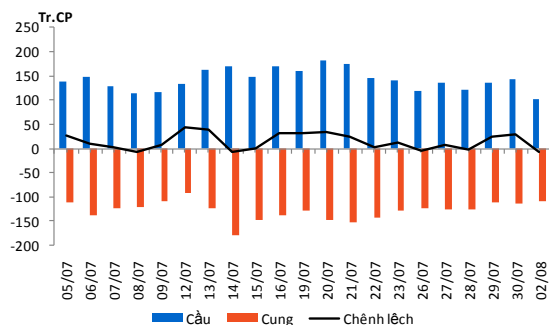
Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 02/08:

Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa	KLGD (10 cp)	Tăng/Giảm (%)	Nơi giao dịch
DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	31.1	51,534	0.65	HSX
ICG	Công ty CP Xây dựng Sông Hồng	26.9	15,580	-1.47	HNX
NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	11.5	1,220	-4.17	UPCOM
PDC	Công ty CP Du lịch Dầu khí Phương Đông	16.3	11,840	-5.23	HNX

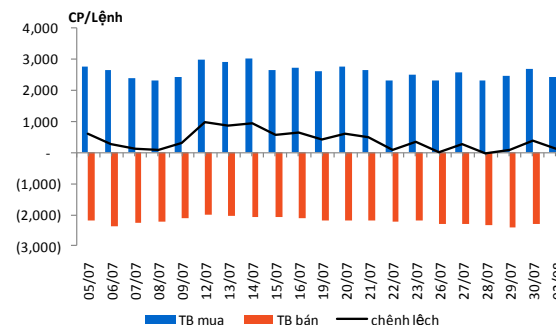
PET	Tổng Công ty CP Dịch vụ Du lịch Dầu khí	23.0	31,005	-0.86	HSX
PGD	Công ty CP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	39.4	18,141	-1.50	HSX
PGS	Công ty CP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	36.8	16,470	1.10	HNX
PHH	Công ty CP Hồng hà Dầu khí	27.5	9,080	-2.14	HNX
PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	11.6	2,480	-4.13	UPCOM
PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	17.6	45,170	1.15	HNX
PSP	Công ty CP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	11.6	1,180	-8.66	UPCOM
PTT	Công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí Đông Dương	16.5	-	0.00	UPCOM
PVA	Công ty CP Xây dựng Dầu khí Nghệ An	68.1	13,770	-2.01	HNX
PVC	CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	36.0	18,480	-2.96	HNX
PVD	Tổng Công ty CP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	45.2	9,840	-1.74	HSX
PVE	Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	25.9	11,360	-3.00	HNX
PVF	Tổng công ty CP Tài chính Dầu khí	24.0	8,646	0.00	HSX
PVG	Công ty CP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	22.1	5,000	-0.90	HNX
PVI	Tổng công ty CP Bảo hiểm Dầu khí	23.7	5,590	-0.42	HNX
PVL	Công ty Cổ phần Bất động sản Điện lực Dầu khí Việt Nam	25.2	24,720	-2.70	HNX
PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	20.6	16,480	-5.94	HNX
PVS	Tổng công ty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	30.1	10,730	-0.33	HNX
PVT	Tổng công ty cổ phần vận tải Dầu khí	14.4	35,395	0.00	HSX
PVX	Tổng công ty CP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	26.6	353,430	-1.48	HNX
PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	29.3	49,004	-2.01	HSX
PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	18.3	10,216	-1.61	HSX
PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	23.0	69,397	2.68	HSX
PXT	Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	18.6	15,254	-2.11	HSX

## THỐNG KÊ GIAO DỊCH

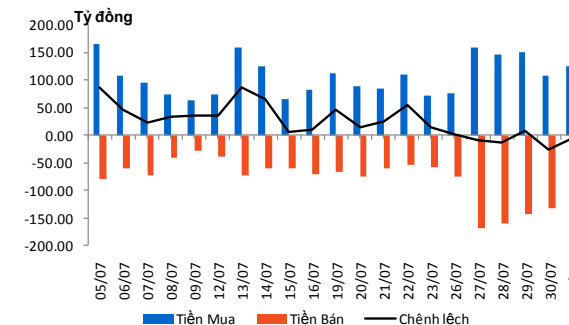
Diễn biến Cung – Cầu (niêm yết)



Diễn biến trung bình lệnh mua/bán (niêm yết)

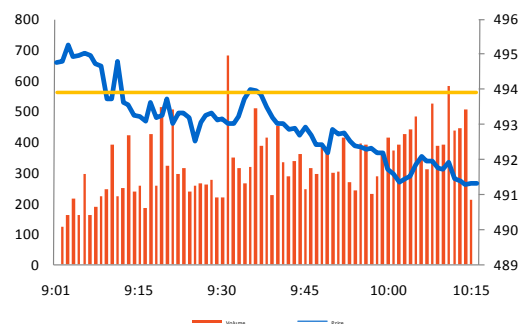


Diễn biến giao dịch của NĐTNN (niêm yết)



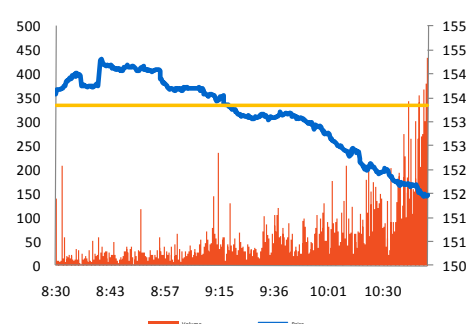
### HSX

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	491.61 ↓	-2.30	-0.47%
KLGD (triệu ck)	37.38 ↓	-8.32	-18.20%
GTGD (tỷ đồng)	1,125.96 ↓	-201.39	-15.17%
Tổng cung (triệu ck)	65.89 ↓	-3.20	-4.63%
Tổng cầu (triệu ck)	62.19 ↓	-21.79	-25.95%
<b>Giao dịch NN</b>			
KL mua (triệu ck)	2.65 ↑	0.54	25.33%
KL bán (triệu ck)	3.27 ↓	-1.40	-29.99%
Giá trị mua (tỷ đồng)	120.24 ↑	18.12	17.75%
Giá trị bán (tỷ đồng)	103.34 ↓	-22.33	-17.77%



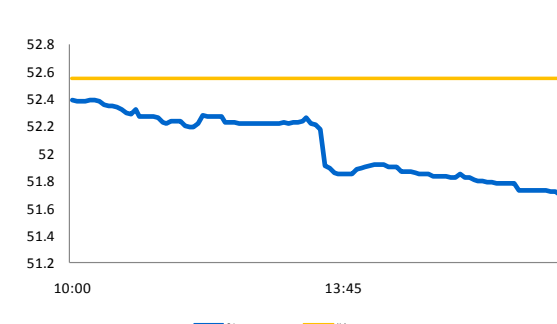
### HNX

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	151.38 ↓	-1.95	-1.27%
KLGD (triệu ck)	25.90 ↓	-9.58	-27.00%
GTGD (tỷ đồng)	739.69 ↓	-249.20	-25.20%
Tổng cung (triệu ck)	42.64 ↓	-1.71	-3.85%
Tổng cầu (triệu ck)	40.29 ↓	-18.56	-31.54%
<b>Giao dịch NN</b>			
KL mua (triệu ck)	0.19 ↓	-0.02	-8.57%
KL bán (triệu ck)	0.61 ↑	0.39	179.29%
Giá trị mua (tỷ đồng)	5.48 ↓	-0.06	-1.05%
Giá trị bán (tỷ đồng)	27.27 ↑	19.70	260.45%



### UPCOM

	Giá trị	Thay đổi	± %
UPCOM-Index	51.77 ↓	-0.78	-1.48%
KLGD (triệu ck)	0.50 ↓	-0.24	-32.54%
GTGD (tỷ đồng)	7.59 ↓	-3.48	-31.45%
Tổng cung (triệu ck)	1.33 ↑	0.03	2.24%
Tổng cầu (triệu ck)	0.85 ↓	-0.39	-31.29%
<b>Giao dịch NN</b>			
KL mua (triệu ck)	0.00 ↑	0.00	0.00%
KL bán (triệu ck)	0.00 ↑	0.00	0.00%
Giá trị mua (tỷ đồng)	0.00 ↑	0.00	0.00%
Giá trị bán (tỷ đồng)	0.00 ↑	0.00	0.00%





## HSX

### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
ASM	77,500	77,500	0.00	54,978
DIC	35,000	35,000	0.00	53,729
TCM	19,600	20,400	4.08	51,411
OGC	41,300	41,400	0.24	48,939
KSS	37,100	38,600	4.04	37,813

### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
TMT	26,000	27,300	1,300	5.00
VHG	24,000	25,200	1,200	5.00
VHC	38,600	40,500	1,900	4.92
APC	18,600	19,500	900	4.84
HVG	27,200	28,500	1,300	4.78

### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
SEC	30,000	28,500	-1,500	-5.00
TSC	24,000	22,800	-1,200	-5.00
BAS	12,100	11,500	-600	-4.96
PAC	61,000	58,000	-3,000	-4.92
BT6	75,000	71,500	-3,500	-4.67

### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VNM	29,808	VNM	27,832
CTD	15,841	SAM	12,185
HAG	8,817	VSH	12,081
DPM	7,681	HAG	8,077
SAM	7,221	HPG	6,728

## HNX

### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
PVX	27,000	26,600	-1.48	95,016
AAA	48,800	48,800	0.00	34,140
SHN	39,100	38,200	-2.30	30,743
KLS	17,600	17,300	-1.70	27,880
HBS	21,200	20,500	-3.30	18,108

### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
TBX	34,400	36,800	2,400	6.98
AGC	24,400	26,100	1,700	6.97
NAG	18,700	20,000	1,300	6.95
HPS	21,600	23,100	1,500	6.94
PSC	38,900	41,600	2,700	6.94

### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VE9	54,400	50,600	-3,800	-6.99
MKV	61,600	57,300	-4,300	-6.98
CTC	33,000	30,700	-2,300	-6.97
V15	47,500	44,200	-3,300	-6.95
TTC	14,400	13,400	-1,000	-6.94

### 5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVX	2,697	AAA	24,542
PVS	1,142	PVR	906
VNR	575	SJE	695
RCL	203	NAG	320
S55	197	SJC	215

## UPCOM

### 5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
TGP	10,000	10,100	1.00	1,202
API	16,900	16,900	0.00	827
IMT	24,000	21,900	-8.75	773
UDJ	20,700	20,100	-2.90	721
CHP	10,000	9,900	-1.00	644

### 5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
PFV	20,000	22,000	2,000	10.00
IN4	15,100	16,600	1,500	9.93
TCO	28,300	31,100	2,800	9.89
PTH	45,900	50,400	4,500	9.80
ADP	21,900	23,900	2,000	9.13

### 5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
BTG	24,000	21,600	-2,400	-10.00
LCC	10,000	9,000	-1,000	-10.00
NDC	40,000	36,000	-4,000	-10.00
BTW	25,100	22,600	-2,500	-9.96
ACE	26,300	23,700	-2,600	-9.89

## KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

### THÔNG TIN LIÊN HỆ

#### Ban Phân tích

E -mail: [research@psi.vn](mailto:research@psi.vn)

Tel: (84-4) 3934 3888



**PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ**

*Trụ sở chính:*

**18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999**

*Phòng giao dịch số 2:*

**Tầng 1, tòa nhà Petro Việt Nam, số 18 Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37727308; Fax: (84-4)37727312**

*Phòng giao dịch số 3*

**Tầng 1, tòa nhà 22 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4) 39393875-77; Fax: (84-4) 39393874**

*Phòng giao dịch số 4*

**Tầng 1, số 4A Láng Hạ, Quận Ba Đình, Hà Nội – ĐT: (84-4)37724434; Fax: (84-4)39426800**

*Chi nhánh TP.HCM:*

**Số 1-5 Lê Duẩn, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919**

*Chi nhánh Vũng Tàu:*

**Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521**

*Chi nhánh Đà Nẵng:*

**Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339**